TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2023/DS-PT
Ngày: 04 - 12 - 2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Dương Quốc Tuấn.

Bà Lê Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 30 tháng 11 và 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023, về "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2023/DS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 163/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Giang Văn L, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang,

(có mặt).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Văn Công C, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2.2. Bà Nguyễn Thị Ả, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

(có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Văn Công C: Bà Nguyễn Thị Ả, sinh năm 1968, địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Văn Thị Yến L1, sinh năm 1990.

3.2. Ông Văn Tuấn S, sinh năm 1995.

3.3. Ông Văn Tuấn B, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3.4. Bà Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1957.

3.5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957.

Cùng địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3.6. Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Điền E - Chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên Và Môi trường huyện L, tỉnh Hậu Giang, (Theo Giấy ủy quyền ngày 09/11/2023), (có mặt).

3.7. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Thanh Đ - Chuyên viên Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

3.8. Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồng Minh H1 - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Đường C, khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang, (vắng mặt, có đơn xin không tham gia tố tụng).

4. Người kháng cáo: Bị đơn: ông Văn Công C và bà Nguyễn Thị Ả.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Giang Văn L trình bày:

Nguồn gốc đất đang tranh chấp là ông nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả vào ngày 21/11/2001, phần đất ruộng có diện tích 6,8 công tầm 03m, với giá chuyển nhượng là 21 chỉ vàng 24K, loại vàng nhẫn; hai bên có lập hợp đồng chuyển nhượng bằng giấy viết tay. Cùng ngày 21/11/2001, ông đã giao cho vợ chồng ông C, bà Ảnh 10 chỉ vàng 24K, còn lại 11 chỉ hẹn đến ngày 10/02/2002 sẽ trả đủ. Đến ngày 10/02/2002, ông có trả thêm cho vợ chồng ông C, bà Ảnh 12 chỉ vàng 24K; trả dư 01 chỉ là do vợ chồng ông C nói hoàn cảnh gia đình khó khăn nên mượn thêm 01 chỉ. Ông đã nhận đất canh tác ổn

định từ khi nhận chuyển nhượng đến nay. Trong thời gian thực hiện hợp đồng chuyển nhượng, do vợ chồng ông C nói là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp vay tiền ngân hàng nên chưa lấy về tách thửa, sang tên cho ông được. Sau đó, ông đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng ông C làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông nhưng vợ chồng ông C cứ hứa hẹn cho đến nay vẫn chưa làm được.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21/11/2001 giữa ông với ông Văn Công C và bà Nguyễn Thị Ả. Công nhận cho ông được quyền sử dụng đất diện tích 6,8 công tầm 03m, đo đạc thực tế là 9.077m^2; tọa lạc tại ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Ả đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Văn Công C trình bày:

Nguồn gốc đất tranh chấp là của vợ chồng bà nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn C1. Ngày 01/4/2001, hộ Văn Công C được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cách đây khoảng 20 năm (không nhớ thời gian cụ thể), vợ chồng bà có cố cho ông Giang Văn L khoảng hơn 06 công tầm 03m đất, với giá 11 chỉ vàng 24K; hai bên có làm giấy tay nhưng giấy do ông Lâm g. Lúc giao nhận vàng ông L có đưa cho bà tổng cộng là 12 chỉ vàng 24K, loại vàng nhẫn nên bà còn nợ lại ông L 01 chỉ. Thỏa thuận khi nào ông L thu hoạch đợt trồng tràm thì vợ chồng bà chuộc lại đất, không thỏa thuận thời hạn cụ thể. Năm 2014, vợ chồng bà yêu cầu được chuộc lại phần đất này nhưng ông L không cho chuộc với lý do ông L đòi vợ chồng bà phải chuộc lại bằng giá thị trường; do không có khả năng chuộc nên ông L tiếp tục canh tác đất; còn số vàng 01 chỉ bà đã trả cho ông L xong.

Nay bà không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông Giang Văn L. Yêu cầu ông Giang Văn L cho vợ chồng bà được chuộc lại phần đất đã cố diện tích đo đạc thực tế là 9.077m^2 với giá 11 chỉ vàng 24K, loại vàng nhẫn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Văn Thị Yến L1, anh Văn Tuấn S, anh Văn Tuấn B là các con của bà Nguyễn Thị Ả, ông Văn Công C trình bày: Thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ả. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Hoàng O trình bày: Năm 1998, lúc cha bà là ông Nguyễn Văn C1 còn sống có chuyển nhượng một phần đất ruộng diện tích khoảng 10 công tầm 03m cho vợ chồng ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả với số vàng là 20 chỉ vàng 24K. Hai bên đã thực xong việc giao vàng và vợ chồng bà Ả đã nhận đất canh tác từ năm 1998 đến nay. Việc sang nhượng có được cấp giấy chứng nhận hay chưa thì bà không biết, chỉ nghe bà Ả nói là đã làm giấy xong. Nay phần đất này có phát sinh tranh chấp giữa ông Giang Văn L và vợ chồng bà Nguyễn Thị Ả, bà không có yêu cầu gì trong vụ án vì phần đất này ông C1 đã chuyển nhượng xong.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Thống nhất với ý kiến trình bày của bà Nguyễn Hoàng O. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện L do ông Nguyễn Thanh T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 Ủy ban nhân dân huyện L đã thu hồi diện tích 2.427,6m^2 đất của ông Văn Công C đang tranh chấp với ông Giang Văn L để thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau. Đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo Quyết định số 4109/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L do ông Huỳnh Thanh Đ là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo quyết định số 4109/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025; trong đó phần ông Văn Công C tranh chấp với ông Giang Văn L được bồi thường tổng số tiền là 339.864.000 đồng. Hiện số tiền này chưa được giải ngân; khi nào Tòa án giải quyết tranh chấp xong thì sẽ chi trả cho người được nhận bồi thường theo quyết định của Tòa án. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng N do ông Hồng Minh H1 là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 14/4/2023 ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả ký kết hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng số tiền 250.000.000 đồng; thời hạn trả vốn ngày 14/4/2026; Ngân hàng có giữ hộ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00052 cấp ngày 02/4/2001 cho ông Văn Công C. Do quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn ông C không vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2023/DS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Giang Văn L.

2. Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21/11/2001 giữa ông Giang Văn L với ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả.

3. Công nhận cho ông Giang Văn L được quyền sử dụng đất diện tích 6.649,4m^2 tại một phần thửa 514 loại đất BHK, một phần thửa 505 và thửa 506, loại đất trồng lúa, thuộc tờ bản đồ số 6; tọa lạc tại ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Vị trí, diện tích, kích thước theo Mảnh trích đo địa chính số 17/SHC ngày 23/3/2023 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ1.

4. Ông Giang Văn L được sở hữu số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất là 339.864.000đ (Ba trăm ba mươi chín triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

5. Đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc chỉnh lý biến động, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/6/2023, ông Văn Công C và bà Nguyễn Thị Ả có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Nội dung yêu cầu: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, giám định chữ ký và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với ông Giang Văn L.

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trình bày:

Nguyên đơn ông Giang Văn L trình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ả, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Văn Công C trình bày giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm, giám định màu mực chữ ký và hủy hợp đồng chuyển nhượng giữa vợ chồng bà với ông Giang Văn L.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện L trình bày: Phần đất đang tranh chấp giữa hộ bà Ả và ông L đang tranh chấp nên Quyết định thu hồi đất đang mang tên ông Giang Văn L và Văn Công C. Trong Quyết định phê duyệt ghi là đất còn đang tranh chấp. Phần đất này hiện chưa được cấp giấy.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L trình bày: Phần đất đang tranh chấp thuộc thửa 514 của ông C và Ảnh chưa được cấp giấy. Diện tích tổng thể thửa này khoảng 7.245m^2. Theo Quyết định số 4109/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022, số tiền phê duyệt khi thu hồi 2.427,6 m^2 với số tiền là 339.864.000 đồng. Hiện số tiền này chưa được giải ngân; khi nào Tòa án giải quyết tranh chấp xong thì sẽ chi trả cho người được nhận bồi thường theo quyết định của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án, bao gồm: nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều chấp hành đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc đồng ý trả lại cho bị đơn phần diện tích dư là 237m^2, áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa 01 phần bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ả, ông Văn Công C có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Đối với kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Đối với yêu cầu giám định màu mực, tuổi mực: Tại (Bút lục số 134) trong hồ sơ vụ án, bà Nguyễn Thị Ả thừa nhận có ký tên trong tờ "Giấy nhượng đất" lập ngày 21/11/2001 do ông L cung cấp cho Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay, bà Ả cũng thừa nhận có ký tên vào giấy nhượng đất. Do đó, yêu cầu giám định màu mực, tuổi mực chữ ký là không cần thiết, không có cơ sở xem xét chấp nhận.

[2.2]. Bà Nguyễn Thị Ả yêu cầu triệu tập người làm chứng ông Lê Văn T1, ông Lê Văn Q: Xét thấy, ông Lê Văn T1, ông Lê Văn Q đã có trình bày lời khai của mình trong hồ sơ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người này cho bà Ả nghe lại. Vì vậy, yêu cầu này của bà Ả không được xem xét, chấp thuận.

[2.3]. Xét yêu cầu về hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng đất giữa ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả với ông Giang Văn L.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đồng thời cũng là người kháng cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình về hợp đồng cố chứ không phải hợp đồng chuyển nhượng. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm xem xét đây là hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo tờ chuyển nhượng đất có chữ ký của bị đơn chứ không phải hợp đồng cố đất là có cơ sở.

Đối với, giấy chuyển nhượng đất thể hiện phía nguyên đơn nhận chuyển nhượng của bị đơn là 6 công 8 đất ruộng tầm 3m, tương đương với 8.840m^2, tuy nhiên qua đo đạc thực tế dieenh tích là 9.077m^2, lớn hơn diện tích phía bị đơn chuyển nhượng cho nguyên đơn là 237m^2. Tại phiên tòa, nguyên đơn tự nguyện trả lại cho bị đơn phần diện tích dư là 237 m^2. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

Phần đất này có 2.427,6m^2 bị thu hồi theo Quyết định số: 4105/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện L về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đoạn Hậu Giang – Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025 với giá là 339.864.000đồng. Hội đồng xét xử xem xét quy đổi 237m^2 phần diện tích đất ông Giang Văn L nhận chuyển nhượng dư từ ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả theo giá trị mà cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để trao trả lại cho ông C, bà Ả. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện L thu hồi 2.427,6m^2 với giá phê duyệt là 339.864.000đồng, xét thấy 237m^2 x 140.000đồng có giá trị là 33.180.000đồng. Vì vậy, ông Văn Công C và bà Nguyễn Thị Ả sẽ được nhận số tiền là 33.180.000đồng trên tổng số tiền 339.864.000đồng, phần còn lại ông Giang Văn L sẽ được nhận. Mặc dù quá trình giải quyết vụ án không ai yêu cầu xem xét số tiền bồi thường này, tuy nhiên xét thấy để giải quyết triệt để vụ án và số tiền bồi thường đất này có liên quan đến quan hệ tranh chấp giữa các đương sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận, chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa, sửa bản án dân sự sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 116, khoản 2 Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án lệ số 55/2022/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 07 tháng 9 năm 2022 và được công bố theo Quyết định số 323/QĐ-CA ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Văn Công C và bà Nguyễn Thị Ả.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên đơn ông Giang Văn L và bị đơn ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả.

Theo đó, nguyên đơn tự nguyện trả lại cho bị đơn phần diện tích đất dư là 237m^2 tương ứng với số tiền được phê duyệt bồi thường là 33.180.000đồng, trên tổng số tiền nhận bồi thường 339.864.000đồng, phần còn lại ông Giang Văn L được nhận là 306.684.000đồng.

Các đương sự liên hệ trung tâm phát triển quỹ đất huyện L để nhận số tiền bồi thường này.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Giang Văn L.

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21/11/2001 giữa ông L với ông C, bà Ả có hiệu lực.

Công nhận cho ông Giang Văn L được quyền sử dụng đất diện tích 6.649,4m^2 tại một phần thửa 514 loại đất BHK, một phần thửa 505 và thửa 506, loại đất trồng lúa, thuộc tờ bản đồ số 6; tọa lạc tại ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Vị trí, diện tích, kích thước theo Mảnh trích đo địa chính số 17/SHC ngày 23/3/2023 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ1.

3. Về chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm:

- Về chi phí tố tụng sơ thẩm: Ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả phải chịu 7.593.000đồng để hoàn trả cho ông Giang Văn L đã tạm ứng trước.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả mỗi

người phải chịu 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Ả, ông Văn Công C (bà Nguyễn Thị Ả nộp thay) đã nộp theo các biên lai thu số 0006990 và 0006989 ngày 08/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí phúc thẩm. Ông Văn Công C, bà Nguyễn Thị Ả đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 04/12/2023).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN	**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Dương Quốc Tuấn – Lê Thị Thọ	**Trịnh Thị Bích Hạnh**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Bích Hạnh